

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 70 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 24 - 9 - 2021.

(V/v: Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Thành.

2. Ông Phan Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:

Không tham gia.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: 190/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2021/QĐST - HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phan Công H - sinh năm 1990. *(có mặt)*

Địa chỉ cư trú: xóm 7, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị T - sinh năm 1992.

Địa chỉ cư trú: xóm 7, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. *(Vắng mặt lần thứ 2).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phan Công H trình bày: Anh và chị Phạm Thị T kết hôn vào ngày 20/11/2015 tại UBND xã Hậu Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau đến cuối năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm về việc nuôi dạy con chung; hai bên không có sự tôn trọng và thương yêu nhau khiến tình cảm bị rạn nứt. Sau khi mâu thuẫn xảy ra đã được gia đình và ban xóm đã hòa giải

nhiều lần, nhưng không được cải thiện. Hai bên đã sống ly thân từ tháng 02/2017 cho đến nay. Anh H xác định tình cảm đối với chị T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị T.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Phan Ngọc Anh, sinh ngày 17/8/2016. Từ khi ly thân con chung hiện vẫn đang ở với chị T bên ngoại, ly hôn anh H có nguyện vọng giao cháu Anh cho chị T nuôi dưỡng vì cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 1.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng yêu cầu các bên đến Tòa để tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải tuy nhiên chị T vắng mặt không có lý do. Song qua ý kiến trình bày cũng như các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp và biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân, con chung chưa thành niên tại xã thì về Hôn nhân và con chung đúng như anh H trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của chị Yến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chị T có hộ khẩu thường trú tại xã Hậu Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành. Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, bị đơn chị Phạm Thị T vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Xét hôn nhân giữa anh H, chị T là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế thấy rằng cuộc sống chung của vợ chồng những năm gần đây không được hạnh phúc, xuất phát từ việc hai bên không hòa hợp được tính cách, bất đồng mọi vấn đề trong cuộc sống, cách nuôi dạy con chung dẫn đến xích mích, thậm chí có lúc còn xảy ra xô xát. Mâu thuẫn đã kéo dài nhiều năm (từ cuối năm 2016 đến nay) khiến tình cảm vợ chồng rạn nứt và thực sự căng thẳng, hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Tại phiên tòa anh H giữ nguyên nguyện vọng xin được ly hôn để sớm ổn định cuộc sống. Xét tình trạng hôn nhân giữa anh H và chị T đã

thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Quá trình giải quyết anh H có nguyện vọng giao con chung là cháu Phan Ngọc A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy từ khi anh H, chị T sống ly thân cháu A do chị T chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay, việc này anh H đã thừa nhận. Mặt khác cháu Anh còn nhỏ mọi sinh hoạt của cháu phụ thuộc nhiều vào sự chăm sóc của người mẹ. Do đó, để đảm bảo lợi ích mọi mặt của cháu Anh, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận việc giao cháu Anh cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Xét việc anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 1.000.000 đồng là phù hợp với điều kiện kinh tế cũng như đảm bảo điều kiện cho việc nuôi con, do đó cần chấp nhận mức cấp dưỡng trên.

[3] Về tài sản: Anh H không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; khoản 4 điều 207; khoản 1 điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 của luật Hôn Nhân và Gia đình;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Công H.

- **Về hôn nhân:** Cho anh Phan Công H được ly hôn chị Phạm Thị T.

- **Về con chung:** Tiếp tục giao con chung là cháu Phan Ngọc A, sinh ngày 17/8/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho chị T số tiền: 1.000.000 đ (Một triệu) đồng đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4, điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc anh H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng

án phí cấp dưỡng tiền nuôi con sơ thẩm. Án phí của anh H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003043 ngày 27/7/2021. Anh H còn phải nộp 300.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại khoản điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKS H.Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H.Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND xã (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Nhung